

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ, dự toán lập quy hoạch chung
đô thị Nghĩa Trang, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa
đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của
Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của
Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng
vùng quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù; Thông
tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08 tháng 02 năm 2013 của Bộ Xây dựng hướng
dẫn xác định và quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị và
các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 2930/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 của
UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán lập quy hoạch
chung đô thị Nghĩa Trang, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 553/SXD-QH
ngày 07 tháng 02 năm 2017 về việc điều chỉnh nhiệm vụ, dự toán lập quy
hoạch chung đô thị Nghĩa Trang, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm
2025, tầm nhìn đến năm 2030,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ, dự toán lập quy hoạch chung
đô thị Nghĩa Trang, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm
nhìn đến năm 2030, với những nội dung chính sau:

1. Phạm vi nghiên cứu, quy mô.

a) Phạm vi nghiên cứu:

- Phía Bắc: Giáp xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc;

- Phía Nam: Giáp xã Hoằng Quý, Hoằng Phú;
- Phía Đông: Giáp xã Hoằng Trinh;
- Phía Tây: Giáp dân cư xã Hoằng Trung, Hoằng Kim.

b) Quy mô dân số:

- Dân số hiện trạng khoảng: 5.600 người;
- Dự báo dân số đến năm 2025 khoảng: 10.000 người;
- Dân số dự báo đến năm 2030 khoảng: 12.000 người.

c) Quy mô nghiên cứu:

- Quy mô lập quy hoạch đô thị: khoảng 306 ha; thuộc một phần đất đai của các xã: Hoằng Trinh (29 ha); Hoằng Trung (162 ha); Hoằng Kim (115 ha).
- Quy mô khảo sát: Quy mô đo vẽ khảo sát tỷ lệ 1/2000 khoảng 330 ha, trong đó:
 - + Đo vẽ thành lập bản đồ địa hình 1/2000 mới: 236ha.
 - + Cập nhật bản đồ địa hình đã có: 94ha thuộc ranh giới khảo sát cũ theo Quyết định số 2930/QĐ-UBND ngày 20/8/2013.

2. Tính chất, chức năng.

- Là đô thị loại V, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của xã Hoằng Trung, xã Hoằng Kim, Hoằng Trinh cũng như của huyện Hoằng Hóa;
- Là đô thị có tính chất chức năng tổng hợp về nhiều mặt như hành chính - chính trị, kinh tế (công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ, giáo dục), và là đầu mối giao thông của xã Hoằng Trung, Hoằng Kim, Hoằng Trinh cũng như của huyện Hoằng Hóa.

3. Các chỉ tiêu quy hoạch.

Lựa chọn chỉ tiêu đất khu dân dụng căn cứ quy chuẩn xây dựng Việt Nam áp dụng cho đô thị loại V; căn cứ điều kiện cụ thể của đô thị. Lựa chọn chỉ tiêu đất dân dụng cho đô thị như sau :

- Đất dân dụng: 100 m²/người trong đó;
- + Đất đơn vị ở: 50 m²/người;
- + Đất giao thông: 22 m²/người;
- + Công trình công cộng: 15 m²/người;
- + Cây xanh: 13 m²/người.

- Cấp điện năng: 400KWh/người năm;
- Cấp nước sinh hoạt: 150 lít/người ngày đêm;
- Thông tin: 350 máy/1.000 dân;
- Thu gom xử lý chất thải: 100%;
- Tầng cao xây dựng trung bình: 2 ÷ 3 tầng;
- Mật độ xây dựng >30% (trong khu dân dụng và các khu chức năng đô thị).

4. Các nội dung và yêu cầu nghiên cứu chủ yếu.

4.1. Yêu cầu đối với việc thu thập tài liệu :

- Các số liệu điều tra hiện trạng về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, hạ tầng kỹ thuật..., phải sử dụng số liệu điều tra mới nhất, có hệ thống bảng biểu kèm theo. Phân tích, đánh giá điều kiện tự nhiên, thực trạng xây dựng, kiến trúc cảnh quan, khả năng sử dụng quỹ đất hiện có và quỹ đất dự kiến phát triển.

- Khảo sát địa hình tỷ lệ 1/5.000 hệ toạ độ VN2000, độ cao Nhà nước, ranh giới khảo sát và phương án khảo sát được lập kèm theo nhiệm vụ, diện tích khảo sát phục vụ lập quy hoạch khoảng 330 ha. Được thẩm định theo quy định tại Thông tư số 05/2011/TT-BXD ngày 09/6/2011 của Bộ Xây dựng “Quy định việc kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công tác khảo sát lập bản đồ địa hình phục vụ quy hoạch và thiết kế xây dựng”; làm cơ sở để nghiên cứu phương án quy hoạch.

4.2. Yêu cầu nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch:

- Phân tích, đánh giá hiện trạng điều kiện tự nhiên, dân số, sử dụng đất, không gian kiến trúc cảnh quan đô thị, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật và môi trường; đánh giá công tác quản lý, thực hiện theo quy hoạch đã được phê duyệt; xác định các vấn đề cơ bản cần giải quyết trong đồ án.

- Xác định mục tiêu, tính chất và động lực phát triển đô thị.

- Lựa chọn các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong đồ án.

- Dự báo về kinh tế - xã hội, tỷ lệ đô thị hóa, quy mô dân số, đất đai, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

- Định hướng phát triển không gian đô thị gồm hướng phát triển và cải tạo đô thị; phạm vi, quy mô các khu chức năng của đô thị; xác định các trung tâm, công viên cây xanh, quảng trường trung tâm và không gian mở của đô thị; tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan cho các khu chức năng của đô thị, trục không gian chính.

- Định hướng phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại, văn hóa, giáo dục, y tế, thể thao, đào tạo; hệ thống công viên cây xanh, không gian công cộng và quảng trường đô thị.

- Thiết kế đô thị theo quy định của Bộ Xây dựng tại Thông tư số 06/2013/TT-BXD.

- Định hướng quy hoạch sử dụng đất đô thị theo các giai đoạn quy hoạch.

- Định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị gồm giao thông, cao độ nền và thoát nước mưa, cung cấp năng lượng, viễn thông, cấp nước, thoát nước bẩn, quản lý chất thải và nghĩa trang.

- Đánh giá môi trường chiến lược: Nội dung theo quy định tại Khoản 7 Điều 15 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP.

- Kinh tế đô thị: Luận cứ xác định danh mục các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư theo các giai đoạn quy hoạch; đề xuất, kiến nghị nguồn lực thực hiện.

- Yêu cầu về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, di sản, di tích:

+ Tôn trọng các yếu tố cây xanh, mặt nước đã có trong đô thị, hạn chế tối thiểu việc san lấp các ao hồ ;

+ Đối với các di sản di tích đã được công nhận, cần có phương án khoanh vùng bảo vệ theo các quy định tại Luật Di sản.

5. Sản phẩm quy hoạch.

5.1. Thành phần bản vẽ và nội dung thuyết minh quy hoạch: Thực hiện theo trình tự và nội dung quy định tại điểm a và b, khoản 3, Điều 6 Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

5.2. Phụ lục kèm theo thuyết minh (các giải trình, giải thích, luận cứ bổ sung cho thuyết minh; bản vẽ minh họa; các số liệu tính toán). Phụ lục đính kèm văn bản pháp lý liên quan.

5.3. Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch: Nội dung thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 và phải có bản vẽ thu nhỏ kèm theo.

5.4. Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt đồ án quy hoạch.

5.5. Số lượng hồ sơ:

- Số lượng hồ sơ hoàn thiện sau khi đồ án được phê duyệt để đóng dấu lưu trữ: 08 bộ bao gồm tất cả các thành phần trên (kèm theo đĩa CD lưu trữ);

- Số lượng hồ sơ phục vụ thẩm định thực hiện theo quy trình thẩm định và các yêu cầu của đơn vị thẩm định.

5.6. Các yêu cầu khác về hồ sơ:

- Bản vẽ minh họa trong thuyết minh và trong Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch được in màu thu nhỏ theo khổ giấy A3;

- Bản vẽ phục vụ thẩm định, trình duyệt in màu theo khổ giấy A0;

- Bản vẽ đóng dấu thẩm định sau khi đồ án được phê duyệt in màu đúng tỷ lệ quy định;

- Đĩa CD lưu trữ toàn bộ file mềm thành phần hồ sơ trên (Lưu ý: Nội dung hồ sơ lưu trữ trong đĩa CD phải trùng khớp với nội dung trình).

6. Dự toán kinh phí và nguồn vốn thực hiện: Giao Sở Tài chính nghiên cứu, tham mưu, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

7. Tổ chức thực hiện

- Cơ quan phê duyệt : UBND tỉnh Thanh Hoá;

- Chủ đầu tư : Sở Xây dựng Thanh Hoá;

- Cơ quan thẩm định : Sở Xây dựng Thanh Hoá;

- Đơn vị tư vấn : Lựa chọn theo quy định của pháp luật;

- Thời gian thực hiện: Không quá 09 tháng kể từ khi nhiệm vụ được phê duyệt (quá thời hạn trên phải báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch UBND huyện Hoằng Hóa; Viện trưởng Viện Quy hoạch - Kiến trúc Thanh Hóa và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Not nhận:

- Như Điều 2 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN.
H1.(2017)QDPD_DC NV QHC DT Nghia Trang.doc

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Văn Tuấn